TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2026/HS-ST
Ngày: 12 – 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Châu Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Phương Hồ

2. Bà Trần Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bế Thị An, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 245/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 289/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Trần Bảo A, sinh ngày 15/11/1991 tại thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Số B, đường D, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Nhà không số, Ấp F, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước công dân: 079091036906 do Bộ C cấp ngày 15/11/2023; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phạm Nha K (đã chết) và bà Lê Thị Hoàng O; bị cáo có vợ tên Võ Thị Hồng T (chưa đăng ký kết hôn).

Tiền án: Năm 2015, Tòa án nhân dân Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt Lê Trần Bảo A 09 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 04 năm tù về tội "Hiếp dâm"; tổng hợp hình phạt buộc chấp hành hình phạt chung đối với 02 tội danh là 13 năm tù theo Bản án số 172/2015/HSST. Bị cáo Lê Trần Bảo A chấp hành xong hình phạt tù tại Trạm giam X – Cục10 – Bộ C ngày 22/9/2023, nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 29/01/2016.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 22/8/2025 đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Minh P, sinh năm 1987; địa chỉ: Nhà không số, Ấp B, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Ông Lê Thanh T1, sinh năm 1993; địa chỉ: Số E, Khu phố F, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Trần Bảo A (tên thường gọi là T2, T3) sống chung như vợ chồng với Võ Thị Hồng T và cả hai đều nghiện ma túy. Bị cáo Anh muốn có ma túy sử dụng và tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/8/2025, bị cáo A dùng điện thoại có số thuê bao 0904568706 gọi điện thoại cho người tên S (không rõ lai lịch) có số thuê bao 0776583055 hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá, S đồng ý. Khoảng 30 phút sau, S điều khiển xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter (không rõ biển số) đến nhà trọ của bị cáo A giao cho bị cáo Anh 01 gói ma túy đá, bị cáo A trả cho S số tiền 1.200.000 đồng và nợ lại số tiền 300.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 04/08/2025, Nguyễn Minh P (sinh năm 1987) gọi điện thoại nhờ Lê Thanh T1 mua giúp 200.000 đồng ma túy đá, T1 đồng ý và T1 kêu P chạy xe gắn máy qua nhà chở T1 đi mua ma túy. Sau đó, P điều khiển xe máy màu xanh nhãn hiệu Airblade, biển số 59UA-15709 chở T1 đến tại địa chỉ nhà số A đường B, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, P đưa cho T1 số tiền 200.000 đồng để mua ma túy. Đến nơi, P đứng bên ngoài đường đợi, T1 đi vào nhà gặp bị cáo A để mua 300.000 đồng ma túy. T1 yêu cầu bị cáo A chia ma túy vào 02 gói nylon gồm: 01 gói có giá 200.000 đồng, 01 gói giá 100.000 đồng và T1 đưa gói ma túy có giá 200.000 đồng cho P. Sau đó, T1 và P đã sử dụng riêng cho bản thân hết số ma túy đã mua.

Ngày 05/08/2025, bị cáo A và Võ Thị Hồng T chuyển phòng trọ đến nhà không số, Ấp F, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo A mang theo số ma túy còn lại đã mua ngày 03/8/2025 để sử dụng và bán cho con nghiện.

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/08/2025, Tổ tuần tra của Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước địa chỉ số E đường N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Lê Thanh T1 (sinh năm 1993)

có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép ma túy nên mời về trụ sở làm việc. Công an phường phối hợp với Trạm Y tế phường xét nghiệm ma túy, kết quả T1 dương tính với ma túy đá (MET). Ngày 17/8/2025, Công an phường T chuyển tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu có liên quan nêu trên đến Công an xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 06/8/2025, Công an xã Đ phối hợp Công an phường T tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của bị cáo A tại nhà không số, Ấp F, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ tang vật gồm: 02 gói nylon chứa tinh thể; 01 ống thủy tinh chứa tinh thể; 01 chai nhựa có nắp được gắn 01 ống hút nhựa màu trắng và phát hiện có Võ Thị Hồng T nên mời T về Trụ sở Công an phường T làm việc, T khai nhận đã tự ý, lén lút sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo A không biết.

Tại phiên toà: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ sự việc giống như bản cáo trạng nêu.

Tại bản cáo trạng số 218/CT-VKSKV8 ngày 02/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Trần Bảo A ra trước Toà án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Trong phần luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên toà tiếp tục khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Trần Bảo A tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 đã truy tố thể hiện trong cáo trạng.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 xử phạt bị cáo Lê Trần Bảo A với mức án từ 04 năm đến 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng, buộc bị cáo nộp tiền thu lợi bất chính số tiền là 300.000 đồng.

Về vật chứng vụ án đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) gói niêm phong có chữ ký của Trương Quốc V, Đỗ Minh H, Thiếu tá Phạm Tuấn Q ghi số vụ 3351/25, đánh số 2 và hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có: 02 (hai) gói ny long chứa tinh thể (M2), số lượng: 1 Khác.

- 01 (Một) gói niêm phong có chữ ký của Trương Quốc V1, Đỗ Minh H, Thiếu tá Phạm Tuấn Q ghi số vụ 3351/25, đánh số 1 và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H, bên trong có: 01 (Một) ống thủy tinh dính tinh thể (M1), số lượng: 1 Khác.

- 01 (Một) bình nhựa có nắp gắn một ống hút màu trắng, số lượng: 1 Cái.

- 01 (Một) hộp quẹt tự chế, số lượng: 1 Cái.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại di động:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, Imei1: 869566047479613, Imei2: 869566047479605, số lượng: 1 Chiếc.

- 01 (Một) điện thoại di động redme Note 9 màu xanh Imei1: 865858053227463, imei2: 865858053227471, số lượng: 1 Chiếc.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOS Redmi Note 14Pro 5G, Imei1: 865590074674908, Imei2: 865590074674916, có gắn sim1 số C, sim 2 số 0342566418, số lượng: 1 Chiếc.

Tại phiên toà trong lời nói sau cùng bị cáo đã thấy được hành vi của mình là sai trái mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Qua diễn biến tại phiên toà và kết quả tranh tụng tại phiên toà phù hợp với các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở xác định:

Bị cáo Lê Trần Bảo A có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Thanh T4 một lần 02 gói ma túy, với giá 300.000 đồng vào ngày 04/8/2025 tại nhà số A đường B, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại nhà không số, Ấp F, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an thu giữ của bị cáo A ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,5512g, loại Methamphetamine để sử dụng và bán cho người khác.

Kết luận giám định chất ma túy số 2824/KL-KTHS ngày 18/8/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận:

Gói 1: 02 gói nylon chứa tinh thể (ký hiệu mẫu m1) cần giám định là ma túy ở rắn, có khối lượng 0,5512g, loại Methamphetamine.

Gói 2: 01 ống thủy tinh dính tinh thể (ký hiệu mẫu m2) cần giám định không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết (bút lục 219).

Hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, phạm vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo chẳng

những đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của nhà nước về trật tự quản lý hành chính, lĩnh vực quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt của người dân tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi bị cáo nhận thức rõ chất ma túy là chất gây nguy hại cho xã hội, Nhà nước và pháp luật nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái với quy định của pháp luật, việc bị cáo mua bán trái phép chất ma túy là tiếp tay cho những phần tử xấu gây nguy hại cho xã hội nhưng bị cáo vẫn ngang nhiên thực hiện nhằm thỏa mãn động cơ cá nhân của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc là cần thiết có như thế mới phát huy tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với Lê Thanh T1, Nguyễn Minh P và Võ Thị Ngọc T5 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025, Công an phường T lập hồ sơ xử lý hành chính theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với Lê Thanh T1 và Nguyễn Minh P có hành vi cùng nhau đi mua ma túy, T1 là người trực tiếp giao dịch mua ma túy không được hưởng lợi ích từ P, không sử dụng chung nên có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do đã sử dụng hết lượng ma túy mua được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với T1, P về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bán ma túy để thu lợi không hợp pháp nên cần áp dụng phạt tiền theo khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Đối với người tên S bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Bảo A hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm việc, Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị áo Lê Trần Bảo A có tiền án chưa được xóa án tích đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới thuộc trường hợp tái phạm nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn trong quá trình điều tra làm rõ vụ án; cũng như tại phiên toà và trong lời nói sau cùng thể hiện bị cáo đã có sự ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về thực hiện hoạt động tố tụng: Qua diễn biến phiên toà cũng như kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử chưa ghi nhận có việc khiếu nại hoặc phản ánh tại phiên toà về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và luật sư. Quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền do luật định.

[4] Về vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) gói niêm phong có chữ ký của Trương Quốc V, Đỗ Minh H, Thiếu tá Phạm Tuấn Q ghi số vụ 3351/25, đánh số 2 và hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có: 02 (hai) gói ny long chứa tinh thể (M2), số lượng: 1 Khác.

- 01 (Một) gói niêm phong có chữ ký của Trương Quốc V1, Đỗ Minh H, Thiếu tá Phạm Tuấn Q ghi số vụ 3351/25, đánh số 1 và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H, bên trong có: 01 (Một) ống thủy tinh dính tinh thể (M1), số lượng: 1 Khác.

- 01 (Một) bình nhựa có nắp gắn một ống hút màu trắng, số lượng: 1 Cái.

- 01 (Một) hộp quẹt tự chế, số lượng: 1 Cái.

Hội đồng xét xử xét cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại di động:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, Imei1: 869566047479613, Imei2: 869566047479605, số lượng: 1 Chiếc.

- 01 (Một) điện thoại di động redme Note 9 màu xanh Imei1: 865858053227463, imei2: 865858053227471, số lượng: 1 Chiếc.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOS Redmi Note 14Pro 5G, Imei1: 865590074674908, Imei2: 865590074674916, có gắn sim1 số C, sim 2 số 0342566418, số lượng: 1 Chiếc.

Đối với xe gắn máy máy màu xanh nhãn hiệu Airblade, biển số 59UA-157.09 là xe của Nguyễn Minh P sử dụng đi mua ma túy, nhưng P không bị truy tố trong vụ án này nên Công an xã Đ không tạm giữ đối với chiếc xe trên, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; luật phí và lệ phí năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án để buộc bị cáo phải chịu khoản tiền chi phí tố tụng hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025;

Xử phạt bị cáo Lê Trần Bảo A 04 (B) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2025 về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) gói niêm phong có chữ ký của Trương Quốc V, Đỗ Minh H, Thiếu tá Phạm Tuấn Q ghi số vụ 3351/25, đánh số 2 và hình dấu tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, bên trong có: 02 (hai) gói ny long chứa tinh thể (M2), số lượng: 1 Khác.

- 01 (Một) gói niêm phong có chữ ký của Trương Quốc V1, Đỗ Minh H, Thiếu tá Phạm Tuấn Q ghi số vụ 3351/25, đánh số 1 và hình dấu tròn của Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H, bên trong có: 01 (Một) ống thủy tinh dính tinh thể (M1), số lượng: 1 Khác.

- 01 (Một) bình nhựa có nắp gắn một ống hút màu trắng, số lượng: 1 Cái.

- 01 (Một) hộp quẹt tự chế, số lượng: 1 Cái.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 03 chiếc điện thoại di động:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, Imei1: 869566047479613, Imei2: 869566047479605, số lượng: 1 Chiếc.

- 01 (Một) điện thoại di động redme Note 9 màu xanh Imei1: 865858053227463, imei2: 865858053227471, số lượng: 1 Chiếc.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi HyperOS Redmi Note 14Pro 5G, Imei1: 865590074674908, Imei2: 865590074674916, có gắn sim1 số C, sim 2 số 0342566418, số lượng: 1 Chiếc.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; luật phí, lệ phí năm 2015, nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) buộc bị cáo Lê Trần Bảo A phải chịu.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Riêng người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam số 2 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TAND KHU VỰC 8

WEW120526.TL.QDBA 3060

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Châu Trinh